

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày 29 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C , TỈNH G**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Hoàng Liêu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đình Thi,

Bà Mai Thị Thanh H .

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thùy, thư ký Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G .

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Niên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXXST-HS ngày 30/9/2021, đối với bị cáo:

Trần Thị D , sinh năm 1990 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn H , thị trấn N , huyện C , tỉnh G .

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ích T , sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị G , sinh năm 1965. Bị cáo có chồng là Nguyễn Thành T , sinh năm 1989, Bị cáo có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2021);

Tiền án: 01; Tại Bản án số 36/2017/HS-ST, ngày 10/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Đánh bạc”.

Tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 25/6/2021 được tại ngoại. Có mặt

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Thị Th , sinh năm 1988; Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Plei Ph B, xã Ia , huyện C , tỉnh G .

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị G , sinh năm 1956; Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Hòa Lộc, xã IaPhang, huyện C , tỉnh G .

2. Chị Phạm Thị Mỹ H , sinh năm 1978; Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Hòa Lộc, xã IaPhang, huyện C , tỉnh G .

3. Chị Võ Thị Kim Nh , sinh năm 1982; Vắng mặt  
Địa chỉ: Thôn Hòa Thắng, thị trấn N , huyện C , tỉnh G .

### NỘI D VU ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/4/2018, Trần Thị G , Phan Thị A, Tô Thị Th , Phạm Thị Mỹ H đến nhà chị Nguyễn Thị Th (SN: 1988) ở Plei Phung B (nay là Plei Phung), xã Ia Phang, huyện C , tỉnh G chơi. Tại đây, G , A, Th , H cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức “xì lát” được thua bằng tiền. G , A, Th , H lấy bài, đĩa, chắn (mền) có sẵn ở nhà chị Th rồi cùng tham gia đánh bạc được một lúc thì có Trần Thị Mỹ T , Võ Thị Kim Nh , Nguyễn Thị Mộng L , Trần Thị D và một số đối tượng khác (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến và cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức “xì lát” được thua bằng tiền. D sử dụng 100.000đ, G sử dụng 500.000đ, A sử dụng 400.000đ, Th sử dụng 800.000đ, H sử dụng 450.000đ, T sử dụng 50.000đ, N sử dụng 100.000đ, L chưa xác định được số tiền sử dụng để đánh bạc (vì sau khi phạm tội, L đã bỏ trốn khỏi địa phương) để tham gia đánh bạc. Cách thức đánh bạc quy định như sau: Trần Thị D cùng những người trên và một số đối tượng khác sử dụng bộ bài túlôkhơ loại 52 cây để đánh bạc. Khi đánh, người cầm cái chia cho những người đặt tiền và người làm cái mỗi người 02 lá bài, sau đó tùy vào số điểm đang có để tiếp tục bốc hoặc không bốc thêm các lá bài trên đĩa nhưng tối đa chỉ được bốc thêm 03 lá (người làm cái bốc sau cùng). Sau khi những người đặt tiền và người cầm cái đã bốc hoặc không bốc bài xong thì người làm cái mở bài của những người đặt tiền để so sánh điểm với người làm cái. Cách tính điểm như sau: Các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 thì số điểm tương ứng các lá bài. Các lá bài J, Q, K thì lá bài được 10 điểm. Lá bài “A” có thể tính 1 điểm, 10 điểm hoặc 11 điểm tùy theo người nắm lá bài. Người có bài lớn nhất là “xì bàn” nghĩa là bài có 02 lá bài “A”, tiếp theo là “xì lát” nghĩa là bài có 02 lá bài trong đó có 01 lá bài “A” và một trong các lá bài 10, J, Q, K; tiếp đến là “ngũ linh” nghĩa là có 05 lá bài nhưng điểm tổng cộng không quá 21 điểm. Số điểm tối thiểu của người làm cái là 15 điểm, của người đặt tiền là 16 điểm, người nào quá 21 điểm là “quác”. Khi người cầm cái mở bài so sánh, người nào đặt tiền có điểm số cao hơn người cầm cái thì thắng, thấp hơn thì thua, bằng nhau thì huê. Số tiền thắng, thua tương ứng với số tiền những người tham gia đặt cược trước đó.

Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi H đang cầm cái cho các đối tượng khác tham gia đặt tiền thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện C bắt quả tang, bắt giữ được G , A, còn các đối tượng khác đã bỏ chạy khỏi hiện trường. Cơ quan điều tra đã thu giữ các tang vật gồm:

- Số tiền 7.400.000đ trên chiếu bạc.
- 44 lá bài túlôkhơ đã qua sử dụng; 05 bộ bài túlôkhơ loại 52 cây còn nguyên; 01 chiếc đĩa sứ đường kính 18cm; 01 chiếc chắn lông kích thước (160 x 194)cm

- 05 ĐTDĐ các loại (gồm: 01 ĐTDĐ Nokia màu đen; 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh; 01 ĐTDĐ Iphone màu vàng, có ốp lưng màu đen; 01 ĐTDĐ Black Berry màu trắng; 01 ĐTDĐ Samsung màu bạc, có ốp lưng màu vàng).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Trần Thị G số tiền 600.000đ, thu giữ của Phan Thị A số tiền 100.000đ; tạm giữ số tiền 200.000đ do Nguyễn Thị Th giao nộp và tạm giữ 07 xe mô tô các loại (gồm: 01 xe mô tô BKS 81T2 - 7365, nhãn hiệu Honda Click màu đỏ; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 055.59, nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 103.71, nhãn hiệu Honda Vision màu đen; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 064.38, nhãn hiệu Soem màu đen; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 052.16, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen-trắng; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 117.31, nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 033.06, nhãn hiệu Honda Future màu nâu-vàng-đen).

Đối với hành vi của Trần Thị G, Phan Thị A, Tô Thị Th, Phạm Thị Mỹ H, Trần Thị Mỹ T, Võ Thị Kim Nh đã bị xét xử về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39 ngày 10/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện C và Bản án hình sự phúc thẩm số 23 ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh G có hiệu lực pháp luật.

Riêng Nguyễn Thị Mộng L và Trần Thị D sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định truy nã. Ngày 25/6/2021, Trần Thị D đã đến Công an huyện C đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

*\* Về vật chứng vụ án:*

- Đối với những vật chứng, tài sản gồm: số tiền 8.100.000đ; 44 lá bài túlôkhor đã qua sử dụng; 05 bộ bài túlôkhor loại 52 cây còn nguyên; 01 chiếc đĩa sứ đường kính 18cm; 01 chiếc chăn lông kích thước (160 x 194)cm; 07 xe mô tô các loại (gồm: 01 xe mô tô BKS 81T2 - 7365, nhãn hiệu Honda Click màu đỏ; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 055.59, nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 103.71, nhãn hiệu Honda Vision màu đen; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 064.38, nhãn hiệu Soem màu đen; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 052.16, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen-trắng; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 117.31, nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ; 01 xe mô tô BKS 81S1 - 033.06, nhãn hiệu Honda Future màu nâu-vàng-đen); 03 ĐTDĐ các loại (gồm: 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh; 01 ĐTDĐ Iphone màu vàng, có ốp lưng màu đen; 01 ĐTDĐ Black Berry màu trắng) và 200.000 đồng mà Nguyễn Thị Th giao nộp đã được giải quyết tại Bản án số 39 ngày 10/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G và Bản án hình sự phúc thẩm số 23 ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh G có hiệu lực pháp luật.

- Đối với 01 ĐTDĐ Nokia màu đen và 01 ĐTDĐ Samsung màu bạc, có ốp lưng màu vàng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Trần Thị D, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý giao trả 02 chiếc ĐTDĐ trên cho D nhận.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo Trần Thị D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G giữ

nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị D về tội “*Đánh bạc*”; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị D từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 36/2011/HS-ST ngày 10/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G , hình phạt tù chung là 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Miễn xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, hứa sẽ không tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C , Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G , kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án; Bản án hình sự sơ thẩm số 39 ngày 10/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện C và Bản án hình sự phúc thẩm số 23 ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh G có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo mà thỏa thuận cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức “Xì lát” được thua bằng tiền. Vào khoảng 16 giờ ngày 26/4/2018 giữa G , A, Th , H , T , N , L , D và một số đối tượng khác không rõ nhân thân lai lịch đánh bạc tại thôn Plei Phung B, xã Ia Phang, huyện C , tỉnh G đến khoảng đến 18 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc là 7.400.000 đồng; thu giữ bị cáo G 600.000 đồng và thu giữ bị cáo A là 100.000 đồng. Tổng 8.100.000 đồng. Trần Thị D mang theo 100.000 đồng và sử dụng 50.000 đồng vào việc đánh bạc thì bị Công an bắt quả tang, bị cáo bỏ chạy trốn thoát. Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc trái phép dưới hình thức “Xì lát” được thua bằng tiền là 8.100.000đ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân

huyện C , truy tố bị cáo Trần Thị D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với Trần Thị G , Phan Thị A, Tô Thị Th , Phạm Thị Mỹ H , Trần Thị Mỹ T , Võ Thị Kim Nh đã bị Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G xét xử tại Bản án số 39/2018/HS-ST ngày 10/12/2018 và Bản án hình sự phúc thẩm số 23 ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh G đã có hiệu lực pháp luật, nên miễn xét.

[3] Về tính chất, vai trò, nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét, hành vi của bị cáo Trần Thị D là trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của cộng đồng dân cư và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây tác động xấu đến trật tự trị an xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét tình hình loại tội “Đánh bạc” tại địa phương xảy ra nhiều và có chiều hướng diễn biến phức tạp gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án; Ngày 10/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G tuyên phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày 10/10/2017 về tội “Đánh bạc”. Tuy nhiên, trong thời gian thử thách bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới cũng về tội “Đánh bạc”.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; bị cáo là phụ nữ, đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo tự nguyện ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý là thuộc trường hợp “*Tái phạm*” quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt tù bị cáo và tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của Bản án trước thành hình phạt tù chung theo khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là hợp lý.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 ĐTDĐ Nokia màu đen và 01 ĐTDĐ Samsung màu bạc, có ốp lưng màu vàng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Thị D , không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý giao trả 02 chiếc ĐTDĐ trên cho bị cáo D nhận là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với các vật chứng khác bị thu giữ đã được giải quyết bằng Bản án có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị D phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị D : 07 (Bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số 36/2017/HS-ST ngày 10/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G . Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của cả 02 bản án là: 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Miễn xét

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Buộc bị cáo Trần Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh G để yêu cầu xét xử phúc thẩm; những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết./.

**VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đình Thi**

**Mai Thị Thanh H**

**Hồ Hoàng Liêu**

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh G ;
- VKSND huyện C ;
- VKSND tỉnh G ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Công an huyện C ;
- Chi Cục THS DS huyện C ;
- Sở tư pháp tỉnh G ;
- Lưu HS.

**Hồ Hoàng Liêu**

**VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Xuân Tiến      Phạm Văn N**

**Hồ Hoàng Liêu**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh G ;
- VKS huyện C ;
- Công an huyện C ;
- Chi Cục THS DS huyện C ;
- Sở tư pháp tỉnh G ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Nam Trung



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Xuân Tiến      Nguyễn Việt Thuận**

**Trần Nam Trung**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh G ;
- VKS huyện C ;
- Công an huyện C ;
- Chi Cục THS DS huyện C ;
- Sở tư pháp tỉnh G ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Nam Trung

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Xuân Tiến    Nguyễn Việt Thuận**

**Trần Nam Trung**